

CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG THẦU NHÀ VIỆT FUJI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG THẦU NHÀ VIỆT FUJI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NHA VIET FUJI BID CANTON JOIN STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NHA VIET BC FUJI.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108761232

3. Ngày thành lập: 31/05/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2 tòa nhà Trung Yên 1, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0975146789

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
2.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
3.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác chi tiết: Sản xuất gỗ dán, bìa giấy đủ mỏng để sử dụng dán hoặc làm gỗ dán hoặc sử dụng cho các mục đích khác như: + Tấm gỗ được làm nhẵn, nhuộm, phủ, thấm tẩm, tăng cường (có giấy hoặc vải lót sau), + Làm dưới dạng rời, - Sản xuất gỗ lạng, ván mỏng và các loại ván, tấm mỏng bằng gỗ tương tự; - Sản xuất gỗ mảnh hoặc gỗ thớ; - Sản xuất gỗ ván ghép và vật liệu dùng để cách nhiệt bằng thủy tinh; - Sản xuất gỗ dán mỏng, gỗ trang trí ván mỏng.	1621
4.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
5.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
6.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
7.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395

8.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết: Sản xuất giường tủ, bàn, ghế bằng gỗ	3100(Chính)
9.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
10.	Xây dựng nhà để ở	4101
11.	Xây dựng nhà không để ở	4102
12.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
13.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
14.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
15.	Xây dựng công trình điện	4221
16.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
17.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
18.	Xây dựng công trình công ích khác chi tiết: Xây dựng công trình xử lý bùn. - Xây dựng các công trình công ích khác chưa được phân vào đâu	4229
19.	Xây dựng công trình thủy	4291
20.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
21.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
22.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác chi tiết: Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).	4299
23.	Phá dỡ	4311
24.	Khai thác gỗ	0220
25.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
26.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
27.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
28.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
29.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
30.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
31.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Không bao gồm được phẩm và dụng cụ y tế	4649

32.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế xây dựng công trình cầu đường; - Thiết kế nội, ngoại thất công trình; - Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; - Thiết kế phòng cháy - chữa cháy; - Giám sát lắp đặt thiết bị công trình và thiết bị công nghệ hệ thống thông gió, điều hòa không khí công trình xây dựng; - Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng; - Thiết kế cấp thoát nước công trình xây dựng; - Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng; - Thiết kế hệ thống thông gió, cấp nhiệt, điều hòa không khí công trình xây dựng; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp; - Lập dự án; - Lập, thẩm tra dự toán; - Quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thẩm tra thiết kế xây dựng; - Khảo sát xây dựng; - Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật; - Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật cấp thoát nước; - Thiết kế điện công trình xây dựng công nghiệp; - Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; - Khảo sát địa chất công trình; - Khảo sát địa hình; - Tư vấn thiết kế và tổng thầu tư vấn thiết kế các dự án đầu tư xây dựng; (Theo Điều 153, 154, 155, 157, 158 của Luật Xây dựng năm 2014; Điều 46, 48, 49, 53, 59, 61, 65, 66 của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP).	7110
33.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất.	7410
34.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
35.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Trừ hợp báo	8230
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Điều 28 Luật thương mại 2005).	8299
37.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524

38.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Trừ bán buôn máy móc, thiết bị y tế.	4759
39.	Doanh nghiệp cam kết thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ THỊ LAN	Ngõ 8 Ngõ Quyền, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	50,000	036178000149	
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	50,000		
2	NGUYỄN VĂN THANH	Thôn Đồi Giàng, Xã Đại Hóa, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	25,000	121496780	
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	25,000		
3	PHẠM THANH QUYẾT	Tổ 3 cụm 1, Phường Nhật Tân, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	25,000	013446771	
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM THANH QUYẾT

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *16/09/1980*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *013446771*

Ngày cấp: *10/02/2012* Nơi cấp: *công an Thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ 3 cụm 1, Phường Nhật Tân, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Tổ 3 cụm 1, Phường Nhật Tân, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội